

Bản án số: 90/2022/HS-ST  
Ngày: 28-3-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC,**  
**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Mạnh Cường

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Hữu Thắng
2. Ông Mai Xuân Sang

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Thành Quang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Ngô Thế Tùng – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

**Nguyễn Thành L**, sinh ngày 30 tháng 4 năm 1993, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; Nơi cư trú: Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1967 và bà Lương Thị X, sinh năm 1970; Vợ Lê Thị Tuyết M, sinh năm 2001; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/10/2021 và có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Chị Nguyễn Ngọc Tr, sinh năm 2001 (vắng mặt)

Địa chỉ: thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Chị Nguyễn Thành Th, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Anh Lê Trọng Ngh, sinh năm 2002 (vắng mặt)

Địa chỉ: Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Tấn K, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Địa chỉ: thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 23/10/2021, Nguyễn Thành L từ nhà tại địa chỉ số đường Huỳnh Thị Hai, Tổ 4, Khu phố 2, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh qua nhà em gái tên Nguyễn Thanh Th, địa chỉ Khu phố 6, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh để giải quyết mâu thuẫn giữa vợ chồng chị Th và anh Huỳnh Thanh Th. Khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, L đi bộ tìm anh Th về để nói chuyện, khi đi ngang qua nhà ông Nguyễn Tuấn K, tại địa chỉ Khu phố 6, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh thấy cửa nhà đang mở, L nhìn vào thấy ông K đang nằm ngủ say trên nệm trải dưới sàn nhà ở phòng khách, nên L nảy sinh ý định vào nhà trộm cắp tài sản. L vào nhà đi qua chỗ ông K đang nằm ngủ, rồi ra phía sau xem có tài sản gì khác để lấy trộm. Khi đến phòng ngủ L đứng tại cửa quan sát phát hiện thấy chị Nguyễn Ngọc Tr (con gái ông K) đang nằm trên giường và sử dụng điện thoại di động, cùng lúc chị Tr cũng phát hiện thấy L. Thấy vậy, L liền xông đến giường sát chỗ chị Tr hỏi *“có biết thằng nào hay nhậu chung với Th không, có biết nó ở đâu không”*, chị Tr chưa hiểu chuyện gì, thì bất ngờ L dùng tay trái giật máy điện thoại của chị Tr, chị Tr định truy hô, thì L dùng hai tay đè đầu chị Tr ép vào đầu giường và dùng tay phải đánh liên tiếp khoảng 03 cái vào đầu, mặt và vai chị Tr. Sau khi đánh chị Tr xong, L cầm máy điện thoại bỏ chạy ra ngoài phòng, chị Tr đuổi theo, khi L chạy ngang qua chỗ ông K nằm, phát hiện thêm máy tính bảng đang để trên kệ cạnh nệm ông K đang nằm ngủ nên L lấy thêm rồi chạy ra đường. Ông K nghe chị Tr truy hô nên tỉnh dậy, thấy L chạy thì đuổi theo cùng người dân bên ngoài hỗ trợ truy đuổi bắt L. L bị truy đuổi, thì lần lượt ném bỏ lại máy tính bảng và điện thoại tại đường gần nhà ông K. Khi mọi người đuổi L đến gần nhà chị Th thì bắt giữ được L, L gọi điện cầu cứu chị Th nói bị người dân đánh, nhưng không nói gì về việc chiếm đoạt tài sản. Tưởng L bị người dân đánh nên chị Th cùng Lê Trọng Ngh (em vợ của L) và 03 người bạn khác của chị Th (không rõ lai lịch) đến xem thế nào, khi nhóm chị Th đến nơi, lợi dụng lộn xộn L chạy trốn thoát, thì mọi người mới nói cho nhóm Th biết L đã cướp tài sản. Đến ngày 24/10/2021, qua truy xét Công an phường Hiệp Bình Chánh phối hợp với Công an thành phố Thủ Đức đã bắt giữ được Nguyễn Thành L.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Thành L đã thừa nhận hành vi phạm tội như trên.

Kết luận định giá tài sản số: 356/KV3/KLĐG-HĐĐGTS ngày 04/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự, kết luận: Điện thoại di động hiệu OPPO F11 Pro màu xanh đen, số seri: SOMRLFAIWWCQSSAI, dung lượng 128GB có giá trị 1.000.000 đồng; Máy tính bảng hiệu IteL màu vàng,

model: IT1702, dung lượng 64GB có giá trị 200.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 1.200.000 đồng.

Vật chứng vụ án: 01 điện thoại di động hiệu OPPO F11 Pro màu xanh đen, số seri: SOMRLFAIWWCQSSAI, dung lượng 128GB và Máy tính bảng hiệu IteL màu vàng, model: IT1702, dung lượng 64GB, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Ngọc Tr.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Ngọc Tr đã nhận lại tài sản không có yêu cầu bồi thường dân sự và không thắc mắc hay khiếu nại gì về sau.

Cáo trạng số: 90/CT-VKSTPTĐ ngày 24 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Nguyễn Thành L về tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Thành L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội “Cướp tài sản”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy được hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về đoàn tụ với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thành L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo là khách quan, phù hợp với Biên bản ghi lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra; Bản tự khai của bị cáo; Lời khai của bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Biên bản thực nghiệm điều tra; Tang vật thu giữ; Kết luận định giá tài sản và các tang vật, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày

23/10/2021, tại nhà Đường 48, Khu phố 6, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Thành L đã có hành vi dùng vũ lực chiếm đoạt điện thoại di động hiệu OPPO F11 Pro màu xanh đen, số seri: SOMRLFAIWWCQSSAI, dung lượng 128GB và máy tính bảng hiệu ITEL màu vàng, model: IT1702, dung lượng 64GB, có tổng giá trị là 1.200.000 đồng của chị Nguyễn Ngọc Tr. Hành vi của Nguyễn Thành L đã phạm vào tội “Cướp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Lời khai của bị cáo đã thống nhất với tội danh và điều luật mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội đối với bị cáo. Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đối với bị cáo Nguyễn Thành L là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm trọng xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin bãi nại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, cần xem xét áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Đối với hành vi của Nguyễn Thành L dùng tay đánh liên tiếp khoảng 03 cái vào đầu, mặt và vai của chị Nguyễn Ngọc Tr, do vết thương nhẹ chị Tr đã làm đơn từ chối giám định thương tích và không yêu cầu khởi tố L về hành vi này. Do đó, không xử lý L về hành vi gây thương tích cho chị Tr là có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu OPPO F11 Pro màu xanh đen, số seri: SOMRLFAIWWCQSSAI, dung lượng 128GB và Máy tính bảng hiệu ITEL màu vàng, model: IT1702, dung lượng 64GB, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Ngọc Tr là có căn cứ.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Ngọc Tr đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội “Cướp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/10/2021.

2. Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị

quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thành L phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Công an TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Mạnh Cường**